

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt E-HSMT gói thầu Xây lắp công trình  
thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình Bổ sung mạng cáp quang nội  
tỉnh ĐHSX tỉnh Kiên Giang năm 2025

### GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐIỆN LỰC AN GIANG

Căn cứ Quyết định số 205/QĐ-HĐTV ngày 05/8/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Điện lực An Giang;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 của Quốc Hội Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật đầu tư, Luật đầu tư công, Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 80/2025/TT-BTC ngày 08/8/2025 của Bộ Tài chính về việc Quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-HĐTV ngày 29/5/2025 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy định về công tác đầu tư xây dựng áp dụng trong Tổng Công ty Điện lực miền nam;

*Căn cứ Quyết định số 399/QĐ-EVN SPC ngày 28/02/2022 của Tổng Công ty Điện lực miền Nam về việc Ban hành quy trình thực hiện công tác đấu thầu trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 1351/QĐ-EVN SPC ngày 25/4/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc giao danh mục đầu tư xây dựng các công trình công nghệ thông tin cho các Công ty Điện lực trực thuộc;*

*Căn cứ Quyết định số 158/QĐ-HĐTV ngày 27/6/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc ban hành Quy định về công tác Quản lý kỹ thuật trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 677/QĐ-PCKG ngày 06/5/2025 của Công ty Điện lực Kiên Giang về việc phê duyệt phương án đầu tư Công trình: Bổ sung mạng cáp quang nội tỉnh ĐHSX tỉnh Kiên Giang năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1300/QĐ-PCKG ngày 30/6/2025 của Công ty Điện lực Kiên Giang về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án: Bổ sung mạng cáp quang nội tỉnh ĐHSX tỉnh Kiên Giang năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 234/QĐ-PCAG ngày 09/7/2025 của Công ty Điện lực An Giang về việc phê duyệt thành lập Tổ chuyên gia phục vụ các gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn, xây lắp (nguồn vốn ĐTXD và SCL) trong Công ty Điện lực An Giang;*

*Căn cứ Quyết định số 1127/QĐ-PCAG ngày 05/9/2025 của Công ty Điện lực An Giang về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Dự án: Bổ sung mạng cáp quang nội tỉnh ĐHSX tỉnh Kiên Giang năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1204/QĐ-PCAG ngày 14/9/2025 của Công ty Điện lực An Giang về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình Bổ sung mạng cáp quang nội tỉnh ĐHSX tỉnh Kiên Giang năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1235/QĐ-PCAG ngày 17/9/2025 của Công ty Điện lực An Giang về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình Bổ sung mạng cáp quang nội tỉnh ĐHSX tỉnh Kiên Giang năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1265/QĐ-PCAG ngày 19/9/2025 của Công ty Điện lực An Giang về việc phê duyệt Dự toán Gói thầu: Xây lắp công trình Công trình: Bổ sung mạng cáp quang nội tỉnh ĐHSX tỉnh Kiên Giang năm 2025;*

*Căn cứ Báo cáo số 2298/QLDA ngày 30/9/2025 của Ban Quản lý dự án về việc Báo cáo lập E-HSMT Gói thầu: Xây lắp công trình thuộc Công trình nêu trên;*

*Căn cứ E-HSMT do Tổ Chuyên gia lập;*

*Căn cứ Tờ trình số 2308/QLDA ngày 30/9/2025 của Ban Quản lý dự án về việc phê duyệt E-HSMT Gói thầu Xây lắp công trình thuộc Công trình nêu trên.*

*Xét Báo cáo thẩm định số 1039/ĐT ngày 01/10/2025 của Phòng Quản lý đầu tư về việc thẩm định E-HSMT Gói thầu: Xây lắp công trình thuộc Công trình nêu trên;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đầu tư.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt E-HSMT gói thầu Xây lắp công trình thuộc Công trình nêu trên với nội dung chi tiết như phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Giao Ban Quản lý dự án chịu trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo của quy trình đấu thầu.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Ông (Bà) Kế toán trưởng; Trưởng ban Quản lý dự án; Trưởng phòng: Quản lý đầu tư, Viên thông và Công nghệ thông tin, Kế hoạch và Vật tư, Kiểm tra Thanh tra và Pháp chế căn cứ chức năng nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

### ***Nơi nhận:***

- Như điều 3 (bản giấy);
- Lưu: VT, ĐT (NTH.08).

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Phước Quý Hùng**

**Phụ lục**  
**NỘI DUNG HỒ SƠ MỜI THẦU**  
**GÓI THẦU: XÂY LẮP CÔNG TRÌNH**  
**CÔNG TRÌNH: BỔ SUNG MẠNG CẤP QUANG NỘI TỈNH ĐHSX**  
**TỈNH KIÊN GIANG NĂM 2025**

**1. Tên và phạm vi cung cấp của gói thầu**

- a) Số gói thầu: 01 gói.
- b) Tên Công trình: Bổ sung mạng cấp quang nội tỉnh ĐHSX tỉnh Kiên Giang năm 2025;
- c) Tên gói thầu: Xây lắp công trình.
- d) Giá trị ước tính của gói thầu theo Quyết định số 1265/QĐ-PCAG ngày 19/9/2025 (Đã bao gồm thuế VAT và chi phí dự phòng): **1.395.763.176 đồng**.
- e) Nguồn vốn: Vốn khấu hao cơ bản của Tổng công ty Điện lực miền Nam và vốn vay thương mại.
- f) Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 09/2025.
- g) Hình thức và Phương thức lựa chọn nhà thầu:
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng;
  - Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ.
- h) Thời gian thực hiện gói thầu: 45 ngày.
- i) Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.
- j) Phạm vi công việc của gói thầu:
- Cung cấp vật tư, thiết bị, phụ kiện cho công trình (bao gồm thí nghiệm). Trừ vật tư thiết bị A cấp;
  - Vận chuyển toàn bộ vật tư, thiết bị đến công trình;
  - Vận chuyển vật tư thu hồi từ công trình về kho Điện lực QLVH;
  - Thi công công trình theo đúng hồ sơ thiết kế;
  - Đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình thi công (tổ chức điều tiết giao thông đường bộ, đường thủy);
  - Xin giấy phép thi công (đường bộ, đường thủy).

**2. Hồ sơ mời thầu:**

Lập theo Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết về việc Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia cụ thể nội dung như sau:

- a) Hồ sơ mời thầu bao gồm:
- **Phần 1. Thủ tục đấu thầu.**
    - + Chương I. Chỉ dẫn nhà thầu;
    - + Chương II. Bảng dữ liệu đấu thầu;
    - + Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT;

- + Chương IV. Biểu mẫu mời thầu và dự thầu.
- **Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật.**
- + Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.
- **Phần 3. Điều kiện hợp đồng và biểu mẫu hợp đồng.**
- + Chương VI. Điều kiện chung của hợp đồng;
- + Chương VII. Điều kiện cụ thể của hợp đồng;
- + Chương VIII. Biểu mẫu hợp đồng.

b) Ngôn ngữ Hồ sơ dự thầu: Tiếng Việt.

c) Hiệu lực Hồ sơ dự thầu:  $\geq 180$  ngày kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

d) Bảo đảm dự thầu: **20.936.447 đồng**.

e) Giá dự thầu và đồng tiền sử dụng:

- Giá dự thầu là giá do nhà thầu chào trong đơn dự thầu (chưa bao gồm giảm giá), bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện gói thầu. Hệ thống tự động trích xuất giá dự thầu từ Mẫu số 11 (11A hoặc 11B hoặc 11C hoặc 11D hoặc 11E) Chương IV vào đơn dự thầu;

- Trường hợp nhà thầu có đề xuất giảm giá thì ghi tỷ lệ phần trăm giảm giá vào đơn dự thầu. Giá trị giảm giá này được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục trong Bảng tổng hợp giá dự thầu; đối với loại hợp đồng theo đơn giá cố định, đơn giá điều chỉnh, giá trị giảm giá được tính trên giá dự thầu không bao gồm dự phòng;

- Giá dự thầu bao gồm toàn bộ các chi phí cần thiết để thực hiện gói thầu. Nhà thầu phải chào đơn giá cho từng hạng mục công việc theo phạm vi công việc tại Mẫu số 01B, Mẫu số 01C Chương IV;

- Trường hợp tại cột “đơn giá theo hạng mục” nhà thầu ghi là “0” thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của hạng mục công việc này vào giá của hạng mục công việc khác thuộc gói thầu và sẽ không được chủ đầu tư thanh toán riêng. Nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các hạng mục công việc theo thiết kế bảo đảm chất lượng, tiến độ;

- Giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm toàn bộ các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có) áp theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì E-HSDT của nhà thầu sẽ bị loại.

- Đồng tiền sử dụng: Việt Nam đồng (VNĐ).

f) Số lượng bản hồ sơ dự thầu: Không yêu cầu.

g) Điều kiện được xem xét đề nghị trúng thầu:

- Có E-HSDT hợp lệ theo quy định tại Mục 1 Chương III. Trường hợp tại thời điểm xét duyệt trúng thầu, nếu nhà thầu bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia Hệ thống thì nhà thầu thực hiện khôi phục trạng thái tham gia để được xét duyệt trúng thầu;

- Có năng lực và kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Mục 2 Chương III;

- Có đề xuất về kỹ thuật đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Mục 3 Chương III;

- Đáp ứng điều kiện theo quy định tại E-BDL;

- Có giá đề nghị trúng thầu (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)) không vượt giá gói thầu để làm căn cứ xét duyệt trúng thầu theo quy định tại E-BDL.

h) Nội dung yêu cầu đối với bảo đảm thực hiện hợp đồng: Theo E-ĐKC 5.2 thuộc Chương VII. Điều kiện cụ thể của hợp đồng.

i) Loại hợp đồng: Đơn giá cố định.

j) Điều chỉnh giá hợp đồng: Theo quy định hiện hành.

k) Tiêu chuẩn đánh giá:

- Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT: Theo tiêu chí đạt, không đạt;

- Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm: Theo tiêu chí đạt, không đạt;

- Đánh giá về kỹ thuật: Theo tiêu chí đạt, không đạt;

- Đánh giá về tài chính: Theo phương pháp giá thấp nhất.

l) Thời điểm đóng thầu: **09h00 ngày 12/10/2025.**